

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **8740** /UBND-THNC
V/v triển khai thực hiện Văn
bản số 4923/VPCP-QHĐP
ngày 12/7/2024 của Văn
phòng Chính phủ

Đồng Nai, ngày **26** tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Thủ trưởng các sở, ban, ngành.

Thực hiện Văn bản số 4923/VPCP-QHĐP ngày 12/7/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025 đính kèm Nghị quyết số 130/2024/QH15 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025 (*bản sao gửi đính kèm*); Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, nghiên cứu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025 liên quan đến tỉnh Đồng Nai thuộc ngành mình quản lý, đồng thời phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh để phục vụ các Đoàn giám sát trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu và thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo đề xuất, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, các phòng.

HoaTHtrienkhaiivb4923cuaVPCP-NQ130cuaQH15

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Nguyên

Số: 4923/VPCP-QHĐP
V/v thực hiện chương trình giám sát
của Quốc hội năm 2025

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Quốc hội ban hành Nghị quyết số 130/2024/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2024 về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025 (bản chụp kèm theo). Về việc này, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính có ý kiến chỉ đạo như sau:

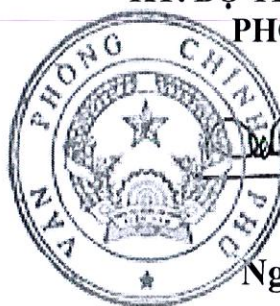
Giao các Bộ, cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng kế hoạch thực hiện; chuẩn bị báo cáo và gửi tới các cơ quan của Quốc hội, bảo đảm chất lượng, đúng thời gian theo quy định; phối hợp với các cơ quan của Quốc hội trong việc tổ chức thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025 theo như Nghị quyết số 130/2024/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2024; thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc kết luận, kiến nghị sau giám sát.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan và địa phương liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP (để b/c);
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- VPQH: các Vụ: TH, HC, PVHĐGS;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp;
Trợ lý, Thư ký TTgCP;
Các Vụ: TH, KTTH, NN, CN, KGVX,
TKBT, PL;
- Lưu: VT, QHĐP (02) Q.Cường

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp

QUỐC HỘI
Nghị quyết số: 130/2024/QH15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT
Về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Sau khi xem xét Tờ trình số 833/TTr-UBTVQH15 ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự kiến Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025; Báo cáo số 858/BC-UBTVQH15 ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp thu, giải trình ý kiến các vị đại biểu Quốc hội về dự kiến Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nội dung Chương trình giám sát

1. Tại Kỳ họp thứ 9

a) Xem xét các báo cáo của Chính phủ về: đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2024; tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2025; báo cáo tài chính nhà nước năm 2023; báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023; báo cáo về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; tình hình thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2024;

b) Xem xét Báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV;

c) Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội;

d) Xem xét các báo cáo về: việc thực hiện Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ; việc thực hiện Nghị quyết số 93/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án Hồ chứa nước Ka pét, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; việc thực hiện Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội

về việc chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Hồ chứa nước sông Than, tỉnh Ninh Thuận và Dự án Hồ chứa nước Bản Mông, tỉnh Nghệ An;

e) Xem xét Báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện kiến nghị giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (nếu có);

g) Xem xét các báo cáo khác của các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

2. Tại Kỳ họp thứ 10

a) Xem xét các báo cáo của Chính phủ về:

- Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2026; tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và dự kiến kế hoạch năm 2026;

- Kết quả thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025: phát triển kinh tế - xã hội; cơ cấu lại nền kinh tế; đầu tư công trung hạn; tài chính quốc gia và vay, trả nợ công;

- Kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư giai đoạn năm 2021 - 2025: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Công tác phòng, chống tham nhũng; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác thi hành án;

- Tình hình thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm xã hội năm 2024; tình hình quản lý, sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế năm 2024; kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân năm 2023 và năm 2024; kết quả hoạt động và việc quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá 2 năm 2023 và năm 2024;

- Việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về Cảng hàng không quốc tế Long Thành;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 66/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội và Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/2013/QH13 về điều chỉnh một số nội dung và giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm

2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 57/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 58/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 59/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội giám sát chuyên đề về việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

b) Xem xét Báo cáo của Chính phủ về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành chính của cơ quan hành chính nhà nước các cấp,

Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; các báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV; kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội;

c) Xem xét các báo cáo của thành viên Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước về việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội nhiệm kỳ khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề, chất vấn;

d) Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội;

đ) Xem xét Báo cáo giám sát chuyên đề *“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành”*;

e) Xem xét các báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

g) Xem xét các báo cáo công tác năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

h) Xem xét các báo cáo của Kiểm toán nhà nước về: công tác năm 2025; kế hoạch kiểm toán năm 2026;

i) Xem xét Báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện kiến nghị giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (nếu có);

k) Xem xét các báo cáo khác của các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chỉ đạo tổ chức giám sát chuyên đề *“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành”*, báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10; trực tiếp tổ chức giám sát chuyên đề *“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển và sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao”*; chủ trì ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này; chỉ đạo, điều hòa hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội; hướng dẫn Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội trong việc thực hiện hoạt động giám sát; chỉ đạo việc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát; báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội, làm cơ sở cho việc dự kiến Chương trình giám sát của năm tiếp theo, bảo đảm

gắn kết giữa hoạt động giám sát với hoạt động lập pháp và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

2. Căn cứ Chương trình giám sát của Quốc hội và điều kiện, tình hình thực tế, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội chủ động xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình giám sát của mình, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật; tiếp tục đổi mới, giám sát đúng và trúng, chỉ rõ địa điểm, quy rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và đề xuất sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội căn cứ điều kiện và tình hình thực tế chủ động lồng ghép nội dung giám sát đối với việc triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động giám sát cụ thể. Nắm chắc tình hình, thu thập, tổng hợp thông tin, trên cơ sở triển khai các hoạt động giám sát thuộc lĩnh vực phụ trách hoặc được Ủy ban Thường vụ Quốc hội phân công để lựa chọn nội dung giải trình trong chương trình giám sát hằng năm của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội.

4. Các Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo chức năng, nhiệm vụ, tiếp tục nghiên cứu cải tiến, đổi mới phương thức giám sát; nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, theo dõi, đánh giá đối với kết quả thực hiện các kiến nghị giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội; nghiên cứu cách thức giao Đoàn đại biểu Quốc hội lựa chọn nội dung giám sát phù hợp với nguồn lực và tình hình thực tế của địa phương.

5. Các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội tăng cường giám sát bảo đảm chất lượng, khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, phù hợp với khả năng, nguồn lực, nhất là đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật ở địa phương. Chủ động phối hợp với các Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, với Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân nhằm tránh chồng chéo. Kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét đối với trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát không thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát theo quy định tại Điều 33 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Các đại biểu Quốc hội cần chủ động đổi mới hoạt động giám sát của mình theo hướng tăng cường tính độc lập, hạn chế phụ thuộc vào Chương trình giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội mà mình là thành viên.

6. Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, nâng cao tính chuyên nghiệp trong tổ chức thực hiện, tăng cường các điều kiện bảo đảm để hoạt động giám sát được tiến hành thuận lợi, đạt chất lượng, hiệu quả cao.

7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin, tài liệu cần thiết về nội dung giám sát theo yêu cầu; thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc kết luận, kiến nghị sau giám sát; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc không thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt các kết luận, kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện đến Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 08 tháng 6 năm 2024.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Trần Thanh Mẫn